

Số: 266/QĐ-BCĐ

Triệu Phong, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Triệu Phong

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ “phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ “phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị “ban hành Đề án chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 17/03/2022 của UBND huyện “Thực hiện Kế hoạch số 42-KH/HU ngày 04/3/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy (Khóa XVII) về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030””

Căn cứ Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND huyện “Thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Phong”;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện tại Tờ trình số 03/TTr-VHTT ngày 06 /02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

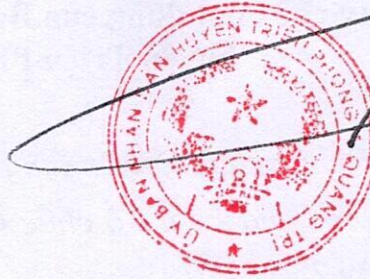
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Triệu Phong.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- BCĐ CDS tỉnh;
- Sở TTTT tỉnh;
- BTVHU (B/c);
- TTHĐND huyện (B/c);
- CT, các PCTUBND huyện;
- Như Điều 2;
- Lưu BCĐ. ✓

TRƯỞNG BAN



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Văn Linh

QUY CHẾ
Hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Triệu Phong
(Ban hành kèm theo Quyết định số 266/QĐ-BCĐ ngày 16/02/2023
của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Triệu Phong)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện Triệu Phong (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).
2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình phối hợp công tác.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, dân chủ, công khai và do Trưởng ban phân công.
2. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của Quy chế này.
3. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc được phân công trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về chuyển đổi số.
4. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo cấp huyện.
2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban thường trực sử dụng con dấu của UBND huyện khi ký các văn bản của Ban Chỉ đạo; các Phó Trưởng ban khác sử dụng con dấu của cơ quan mình.

Điều 4. Nhiệm vụ chung của Ban Chỉ đạo

1. Giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, ngành, đơn vị địa phương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, kinh

tế số, xã hội số; điều phối chung việc triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

2. Giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, nghị quyết, kế hoạch, giải pháp có tính chất liên ngành về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện.

3. Xây dựng kế hoạch hàng năm, đề nghị UBND huyện bố trí danh mục đầu tư, các nguồn lực kinh phí để triển khai các dự án thành phần về triển khai thực hiện Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện, báo cáo định kỳ và phản ánh kịp thời các giải pháp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số cho UBND huyện, Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBND tỉnh Quảng Trị.

5. Sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng Chính quyền điện tử, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện hàng năm trên địa bàn huyện.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và cấp có thẩm quyền.

7. Báo cáo định kỳ (sau mỗi kỳ họp), đột xuất với Thường trực Huyện uỷ, Thường trực Hội đồng Nhân dân huyện, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND tỉnh về chuyển đổi số và các hoạt động của Ban Chỉ đạo, công tác triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền số trên địa bàn huyện.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện.

2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động xây dựng, phát triển chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

3. Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về hoạt động ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

4. Chủ trì các buổi họp thường kỳ của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; triệu tập các cuộc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề liên quan về chuyển đổi số huyện khi cần thiết.

5. Chỉ đạo tổ chức các hoạt động về CNTT liên quan chuyển đổi số.

6. Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên trong Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số; kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đã được phân công.

7. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban Thường trực: Phó Chủ tịch UBND huyện (phụ trách lĩnh vực văn hóa - xã hội)

- Chỉ đạo, xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm xây dựng, phát triển chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo huyện và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban Ban Chỉ đạo huyện.

- Giúp Trưởng ban Chỉ đạo huyện điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy xây dựng, phát triển chuyển đổi số bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình, kế hoạch khác.

- Chỉ đạo chuẩn bị các cuộc họp, các cuộc làm việc của Trưởng ban Chỉ đạo huyện; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện theo chức năng và thẩm quyền được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện phân công. Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ đạo huyện về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Giúp Trưởng ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo theo phân công của Trưởng ban Chỉ đạo huyện. Khi Trưởng ban Chỉ đạo huyện vắng mặt, Phó trưởng Ban Thường trực thay mặt Trưởng ban Chỉ đạo huyện lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện phân công.

2. Phó Trưởng ban Chỉ đạo: Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Chỉ đạo huyện về việc xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo huyện; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển chuyển đổi số; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo huyện và kết luận, chỉ đạo của Trưởng ban Chỉ đạo.

- Chuẩn bị nội dung các tài liệu, báo cáo, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án về ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Đề xuất các chủ trương, giải pháp về biện pháp thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của huyện. Tổ chức các hoạt động nghiên cứu,

điều tra, khảo sát, đánh giá, hội nghị để thu thập thông tin, số liệu, ý kiến phục vụ cho công tác tham mưu.

- Thực hiện việc quản lý kinh phí, sử dụng các nguồn kinh phí được cấp cho hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện theo đúng quy định của pháp luật. Được sử dụng con dấu, tài khoản và địa chỉ của Phòng Văn hóa và Thông tin huyện để giao dịch.

- Thực hiện nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên

1. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện-Thành viên

- Tham mưu triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số, công tác chuyển đổi số phục vụ chỉ đạo, điều hành của UBND huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan Xây dựng chuyên mục chuyên đổi số trên Cổng/Trang Thông tin điện tử huyện để hướng dẫn, tuyên truyền về kết quả thực hiện chuyển đổi số của huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện phân công.

2. Trưởng Phòng Nội vụ huyện-Thành viên

- Tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trong việc triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức để quản lý đồng bộ, thống nhất, minh bạch, kịp thời để phát triển chính quyền số gắn với cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính lồng ghép việc đào tạo, bồi dưỡng các kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện phân công.

3. Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của công nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện phân công.

4. Trưởng Phòng Tư pháp huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh tư pháp.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện phân công.

5. Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực kinh tế thương mại dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, khoa học, công nghệ, quy hoạch, giao thông, vận tải trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp, đề xuất các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực CNTT trình cấp có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

6. Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực tài chính, kế toán, đầu tư, thanh toán không dùng tiền mặt,... trên địa bàn huyện.

- Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án và nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của huyện theo đúng quy định.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí thực hiện chuyển đổi số.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

7. Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện các cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản và môi trường, biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

8. Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

9. Trưởng Phòng Y tế huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh trong lĩnh vực y tế trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

10. Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện-Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số trên lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện.

11. Trưởng Công an huyện- Thành viên

- Nghiên cứu, tham mưu đề xuất các chủ trương, thực hiện cơ chế chính sách và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, chuyển đổi số trong lĩnh vực an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và cứu hộ cứu nạn, giám sát và xử lý an toàn giao thông; dữ liệu dân cư trên địa bàn huyện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban Chỉ đạo huyện, các phó trưởng Ban Chỉ đạo huyện phân công.

12. Bí thư huyện đoàn-Thành viên

- Nghiên cứu, đề xuất chủ trương và các giải pháp nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng và phát triển CNTT, thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số của huyện trong hoạt động thanh niên, thiếu niên trên địa bàn huyện, phối hợp với UBND các xã, thị trấn để chỉ đạo triển khai Tổ công nghệ số cộng đồng ở các xã, thị trấn; thôn, khu dân cư.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho lực lượng đoàn viên, thanh niên, thiếu niên trên địa bàn huyện; tiên phong, gương mẫu trong thực hiện chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội của huyện; vận động đoàn viên, thanh niên ứng dụng công nghệ số tương tác với chính quyền trên môi trường số thông suốt, hiệu quả.

Điều 8. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện do Trưởng ban chỉ đạo thành lập, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Trưởng ban và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo huyện. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện do Phó trưởng Ban Chỉ đạo, Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin huyện làm Tổ trưởng.

2. Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện có trách nhiệm:

- Xây dựng dự thảo các chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo huyện.

- Chuẩn bị nội dung họp Ban Chỉ đạo huyện; tổng hợp các báo cáo, tài liệu liên quan phục vụ các hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện; ghi biên bản các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

- Đề nghị các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện.

- Quản lý hồ sơ, văn bản về hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện theo đúng các quy định.

- Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện tham dự và báo cáo tình hình triển khai công việc tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo huyện theo yêu cầu cụ thể của từng buổi họp.

- Thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Tổ trưởng Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện và thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ đạo huyện phân công.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Ban Chỉ đạo huyện làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ thông qua các kỳ họp định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban Chỉ đạo huyện.

2. Các thành viên của Ban Chỉ đạo huyện làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

3. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo huyện có trách nhiệm quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo huyện để đơn đốc triển khai thực hiện xây dựng, phát triển chuyển đổi số thuộc cơ quan, đơn vị, lĩnh vực phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo huyện về việc thực hiện các nội dung này; Đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Ban Chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo huyện họp định kỳ 02 lần/01 năm (*quý II và quý IV hàng năm*).

2. Trưởng ban Chỉ đạo huyện chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo huyện. Trường hợp cần thiết, Trưởng ban Chỉ đạo huyện quyết định triệu tập cuộc họp đột xuất. Thành phần tham dự cuộc họp đột xuất do Trưởng ban Chỉ đạo huyện quyết định.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo huyện có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo huyện. Khi vắng mặt phải có lý do cụ thể và phải báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo huyện (*thông qua Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện*).

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện

1. Kinh phí của Ban Chỉ đạo huyện được bố trí dự toán ngân sách hàng năm trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện trình UBND huyện theo đúng quy định.

2. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện chịu trách nhiệm quản lý tài chính, xác định các khoản chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo huyện và quyết toán tài chính hàng năm với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đúng theo quy định.

Điều 12. Khen thưởng, kỷ luật

Các đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này được đề nghị xem xét khen thưởng, nếu vi phạm bị xử lý theo quy định.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Các thành viên Ban Chỉ đạo huyện và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo huyện có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và phổ biến, hướng dẫn Quy chế này.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo huyện (Phòng Văn hóa và Thông tin huyện) để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo huyện xem xét, quyết định. / 